

KINH THẮNG TƯ DUY PHẠM THIÊN SỞ VẤN

QUYỂN 3

Bấy giờ, Bồ-tát Vãng Minh nói với Phạm thiên Thắng Tư Duy:

–Thưa thiện nam! Ông nói hành xứ của tất cả hàng phàm phu là chỗ tôi hành ở đó, tức là thấy có tướng hành.

Phạm thiên thưa:

–Thưa thiện nam! Nếu tôi có chỗ sinh ra thì có tướng hành.

Bồ-tát Vãng Minh hỏi:

–Thưa Phạm thiên! Nếu ông không sinh ra thì làm sao giáo hóa các chúng sinh?

Phạm thiên đáp:

–Đức Phật do hóa sinh, tôi cũng hóa sinh.

Bồ-tát Vãng Minh nói:

–Đức Phật do hóa sinh nên không có chỗ sinh.

Phạm thiên hỏi:

–Nên có thể thấy chăng?

Bồ-tát Vãng Minh đáp:

–Thưa Phạm thiên! Do Phật lực nên thấy.

Phạm thiên nói:

–Thưa thiện nam! Tôi sinh cũng như vậy, là do sức của nghiệp.

Bồ-tát Vãng Minh hỏi:

–Phạm thiên! Ông ở trong chỗ tạo nghiệp mà hành sao?

Phạm thiên đáp:

–Tôi thật sự chẳng hành ở trong chỗ khởi nghiệp.

Bồ-tát Vãng Minh hỏi:

–Thưa Phạm thiên! Tại sao không nghiệp mà nói do sức của nghiệp?

Phạm thiên đáp:

–Thưa thiện nam! Nghiệp lực của “Như” cũng như vậy. Hai sự kiện đó chẳng xuất phát ở “Như”.

Bấy giờ, Trưởng lão Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có thể hội nhập vào trong chỗ thuyết pháp theo mật ý của Đại long ấy thì nên biết người đó đạt được công đức rất lớn. Vì sao?

Bạch Thế Tôn! Vì nghe được tên của thượng nhân ấy đã là rất khó, huống gì lại nghe được lời nói của vị ấy.

Bạch Thế Tôn! Ví như có cây không nương nơi đất mà sống, lại ở giữa hư không mà hiện bày rễ, thân, cành, lá, hoa, quả...

Bạch Thế Tôn! Hành tướng của vị đại nhân này cũng lại như thế. Chẳng trụ nơi tất cả pháp mà ở khắp mười phương thị hiện có hành, có sinh, có thoái chuyển, có chết. Quốc độ của chư Phật nơi nơi đều thấy, cũng lại có trí tuệ, biện tài, lạc thuyết như vậy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bạch Thế Tôn! Nếu có thiện nam, thiện nữ trí tuệ nghe được lực tự tại của trí tuệ ấy, thì ai mà chẳng phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, trong chúng hội có một vị Đại Bồ-tát tên là Phổ Hoa, hỏi Trưởng lão Xá-lợi-phất:

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Đại đức đã chứng đắc pháp tánh hay chưa chứng mà không dùng đại trí tuệ phẫn tấn như vậy để nói pháp? Đức Phật nói Đại đức là bậc trí tuệ đệ nhất trong những vị trí tuệ. Đại đức tại sao không hiện bày lực tự tại của trí tuệ biện tài như thế?

Trưởng lão Xá-lợi-phất đáp:

–Thưa thiện nam! Tùy diệu lực của trí tuệ. Đức Phật bảo tôi là người đạt trí tuệ đệ nhất trong hàng đệ tử Thanh văn nên nhân đấy có thể hiện bày.

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Cảnh giới của pháp tánh có nhiều ít chăng?

Trưởng lão Xá-lợi-phất đáp:

–Không có.

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Nếu cảnh giới của pháp tánh không có nhiều ít thì tại sao Trưởng lão nói tùy theo lực của trí tuệ? Phật bảo tôi là người đạt trí tuệ đệ nhất trong hàng đệ tử Thanh văn nên nhân đấy có thể nêu bày?

Trưởng lão Xá-lợi-phất đáp:

–Thưa thiện nam! Ở trong hàng Thanh văn, tùy theo pháp chứng đắc mà có thể giảng nói.

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Đại đức chứng đắc cảnh giới của pháp tánh có tướng của số lượng sao?

Trưởng lão Xá-lợi-phất đáp:

–Không.

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Nếu như vậy thì sao Đại đức nói tùy theo pháp chứng đắc mà có thể giảng nói? Thưa Đại đức Xá-lợi-phất, như pháp tánh không có tướng số lượng thì chứng đắc cũng như vậy. Như chứng đắc, giảng nói cũng như vậy. Vì sao? Vì pháp tánh không có tướng số lượng.

Trưởng lão Xá-lợi-phất nói:

–Thưa thiện nam! Pháp tánh chẳng phải là tướng chứng đắc.

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Nếu pháp tánh đó chẳng phải là tướng chứng đắc thì Trưởng lão đã ra ngoài pháp tánh để chứng đắc giải thoát chăng?

Trưởng lão Xá-lợi-phất đáp:

–Không.

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Vì sao như vậy?

Trưởng lão Xá-lợi-phất đáp:

–Này Thiện nam! Nếu ra ngoài pháp tánh để chứng đắc giải thoát, tức là hủy hoại pháp tánh.

Bồ-tát Phổ Hoa nói:

–Do vậy, thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Như Đại đức chứng pháp thì pháp tánh cũng như vậy.

Trưởng lão Xá-lợi-phất nói:

–Thưa thiện nam! Tôi là người đến để nghe pháp không phải là người đến nói.

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Tất cả các pháp đều nhập nơi pháp tánh, trong pháp tánh này nên có người nói người nghe sao?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trưởng lão Xá-lợi-phất đáp:

–Không.

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Nếu như vậy thì sao Đại đức nói tôi là người đến nghe, không phải là người đến nói?

Trưởng lão Xá-lợi-phất đáp:

–Thưa thiện nam! Phật bảo có hai hạng người được phước báo vô lượng:

1. Hạng người tinh chuyên thuyết pháp.

2. Hạng người chuyên tâm lắng nghe và lãnh thọ.

Do ý nghĩa đó, thưa Bồ-tát Phổ Hoa! Bồ-tát nên thuyết giảng, còn tôi xin lắng nghe và lãnh thọ.

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Đại đức nhập định diệt tận mà có thể nghe pháp sao?

Trưởng lão Xá-lợi-phất đáp:

–Thưa thiện nam! Vào định diệt tận không có hai hành để nghe pháp.

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Tôn giả tin các pháp mà tự tánh đều là tướng diệt tận chẳng?

Đáp:

–Thưa thiện nam! Các pháp như vậy tự tánh đều là tướng diệt tận thì tôi tin lời nói đó.

Bồ-tát Phổ Hoa nói:

–Nếu như vậy, thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Thường tất cả thời đều không thể nghe pháp. Vì sao? Vì do tất cả pháp thường là tướng diệt tận của tự tánh.

Trưởng lão Xá-lợi-phất nói:

–Thưa thiện nam! Bồ-tát có thể không khởi từ nơi định mà giảng nói pháp sao? Phải chăng có một pháp chẳng phải là định chẳng?

Đáp:

–Không. Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Do nghĩa này nên biết tất cả phàm phu ngu si thường ở nơi định.

Trưởng lão Xá-lợi-phất nói:

–Dùng định gì để tất cả phàm phu luôn ở tại định?

Đáp:

–Dùng Tam-muội không hoại pháp tánh.

Trưởng lão Xá-lợi-phất nói:

–Thưa thiện nam! Nếu như vậy thì phàm phu và Thánh nhân không có sai khác.

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Đúng vậy, đúng vậy, tôi không muốn khiến phàm phu, Thánh nhân có sai khác. Vì sao? Vì Thánh nhân không có một pháp nào chứng đắc, phàm phu không có một pháp nào sinh khởi. Hai hạng đó không vượt qua tướng bình đẳng của pháp tánh.

Trưởng lão Xá-lợi-phất nói:

–Thưa thiện nam! Theo Bồ-tát thì cái gì là tướng bình đẳng nơi tánh của các pháp?

Đáp:

–Như tri kiến đạt được của Đại đức Xá-lợi-phất. Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Đại đức sinh ra pháp Hiền thánh sao?

Đáp:

–Không.

Hỏi:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Thế Đại đức diệt pháp phàm phu sao?

Đáp:

–Không.

Hỏi:

–Thế Đại đức thấy pháp phàm phu sao?

Đáp:

–Không.

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Như vậy thì Đại đức dựa vào tri kiến gì để nói mình đạt được pháp?

Đáp:

–Thưa thiện nam! Không thể nghe “Như”. Phàm phu không trí tuệ “Như”, tức là lậu tận giải thoát “Như”. Lậu tận giải thoát “Như” tức là Niết-bàn Vô dư “Như”.

Bồ-tát Phổ Hoa nói:

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Như không khác, Như không đổi, Như không biến, Như không hoại. Đại đức nên dùng Như đó để nhận biết tất cả pháp.

Bấy giờ, Trưởng lão Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ví như ngọn lửa lớn đều có thể thiêu đốt hết tất cả mọi vật. Như vậy chỗ thuyết giảng về pháp tánh của các thiện nam này đều có thể thiêu đốt tất cả phiền não.

Phật dạy:

–Này Xá-lợi-phất! Đúng như lời ông nói, chỗ thuyết về pháp tánh của các thiện nam ấy đều có thể thiêu đốt tất cả phiền não.

Bấy giờ, Đồng tử Bồ-tát Vông Minh hỏi Trưởng lão Xá-lợi-phất:

–Thưa Đại đức Xá-lợi-phất! Phật bảo Đại đức là bậc trí tuệ đệ nhất trong chúng, vậy trí tuệ ấy là những gì mà Đại đức là người có được trí tuệ đệ nhất?

Đáp:

–Thưa thiện nam! Đó là hàng Thanh văn nhờ nơi âm thanh mà lãnh hội, rồi tự soi chiếu nơi thân tướng với phần ít trí tuệ. Do trí tuệ ấy, nên Đức Phật bảo tôi là người trí tuệ đệ nhất trong chúng đệ tử Thanh văn, không phải là trí tuệ bậc nhất trong chúng Bồ-tát.

Hỏi:

–Vậy trí tuệ là tướng hý luận sao?

Đáp:

–Không.

Hỏi:

–Vậy trí tuệ không phải là tướng bình đẳng sao?

Đáp:

–Đúng vậy!

Hỏi:

–Vậy nay Đại đức chứng đắc trí tuệ bình đẳng sao nói là trí tuệ có giới hạn?

Đáp:

–Thưa thiện nam! Do tướng của pháp tánh nên trí tuệ vô lượng. Tùy sự thâm nhập pháp tánh nhiều hay ít nên trí tuệ có giới hạn.

Hỏi:

–Vậy từng có pháp vô lượng tướng tạo ra sự thuyết giảng có giới hạn sao?

Đáp:

–Không.

Bồ-tát Võng Minh nói:

–Nếu như vậy thì tại sao Đại đức Xá-lợi-phất nương vào lượng mà nói pháp?

Bấy giờ, Trưởng lão Xá-lợi-phất im lặng, không trả lời.

Khi ấy, Trưởng lão Đại Ca-diếp nương oai thần của Phật và bạch:

–Bạch Thế Tôn! Đồng tử Bồ-tát Võng Minh do nhân duyên gì mà có tên là Võng Minh?

Bấy giờ, Phật bảo Đồng tử Bồ-tát Võng Minh:

–Này Thiện nam! Ông hãy hiện bày ánh sáng của công đức được thành tựu từ thiện căn nơi tự thân khiến cho hàng trời, người nơi tất cả thế gian tâm được hoan hỷ, trong ấy những ai thiện căn phước đức được thuần thực, thì sẽ phát tâm cầu đạt đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Đồng tử Bồ-tát Võng Minh nghe Phật dạy xong, liền bạch Phật:

–Lành thay, bạch Thế Tôn! Con xin tuân theo lời dạy của Ngài.

Bồ-tát nói lời ấy xong, sửa lại y phục, trịch áo vai phải, gối phải quỳ sát đất. Liền khi ấy, giữa các ngón tay nơi cánh tay phải có màng lưới trắng trang nghiêm phóng ra ánh sáng lớn chiếu khắp vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ thế giới trong mười phương. Ánh sáng ấy chiếu đến các cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, những kẻ mù, điếc, gù, không tay, không chân... đủ các thứ bệnh, những chúng sinh tham ác, ngu si, lỗa hình, những kẻ đói khát, hoặc bị trói buộc, hoặc bị giam cầm, bần cùng, xấu xí, già yếu, sắp chết... đủ các khổ não, các chúng sinh xan tham, phá giới, giận dữ, lưỡi biếng, vọng niệm, không có trí tuệ, bất tín, ít nghe, ít biết, không hổ, không thẹn, rơi vào lưới nghi tà kiến... Các chúng sinh ấy, gặp ánh sáng này đều được an lạc, tất cả đều vui mừng, không còn một chúng sinh nào có tham dục, giận dữ, ngu si, kiêu mạn, buồn khổ... Còn đại chúng trong pháp hội ở trước Đức Phật, từ Đại Bồ-tát, Thanh văn đến các bộ chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Nhân và phi nhân, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di... tất cả đều đồng một màu vàng ròng không khác, giống như màu sắc của Như Lai. Bấy giờ, tất cả đại chúng thân tâm đều được an lạc hết sức vui mừng. Ví như vị Bồ-tát vào Tam-muội Hỷ lạc thực phát khởi trang nghiêm không khác. Lúc này, đại chúng đều được sự chữa từng có, mọi người đều cùng trông thấy nhau như Đức Phật không khác. Họ chẳng thấy thân Phật cao, thân mình thấp.

Lại nhờ diệu lực nơi ánh sáng của Bồ-tát Võng Minh, nên tức thời ở phương Dưới có bốn vị Bồ-tát từ dưới đất vọt lên, tên là Bồ-tát Nguyễn Lực Khởi, Bồ-tát Thắng Hiền, Bồ-tát Trí Nguyệt Quang, Bồ-tát Bất Khả Hàng Phục. Bốn vị Bồ-tát này đứng chấp tay, suy nghĩ: “Trong đây ai là Phật để chúng ta lễ bái?”

Tức thì ở giữa hư không có âm thanh phát ra: “Do sức mầu nhiệm nơi ánh sáng của Bồ-tát Võng Minh mà tất cả đại chúng ở đây cùng một màu vàng ròng như Đức Phật.”

Bốn vị Bồ-tát cùng nói:

–Chúng con hôm nay xin nói lời chân thật, như chúng hội này màu sắc giống nhau, thì tất cả các pháp cũng là như vậy.

Các vị Bồ-tát ấy liền phát lời thệ nguyện:

–Nếu lời nói của chúng con là thành thật, không hư vọng thì xin Đức Thích-ca Mâu-ni hiện ra tướng khác, khiến cho chúng con được thấy để cúng dường lễ bái.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, Phật bảo Đồng tử Bồ-tát Vãng Minh:

–Này Thiện nam! Ông nên dừng thần lực này lại. Hôm nay ông đã làm việc của Phật làm. Ông đã khiến cho vô lượng chúng sinh trụ vào Phật đạo.

Khi ấy, Đồng tử Bồ-tát Vãng Minh vâng lời Đức Phật dạy, liền dừng thần lực, thu lại ánh sáng. Sau khi thu nhiếp ánh sáng rồi, thì nơi đại chúng tất cả sắc tướng, oai nghi đều trở lại như cũ, tức thì thân tướng của Đức Như Lai liền hiện giữa tòa Sư tử. Bốn vị Bồ-tát trông thấy Đức Như Lai, họ cung kính đảnh lễ nơi chân Phật, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Cảnh giới trí tuệ của Ngài là không thể nghĩ bàn, cảnh giới nơi nguyện lực của thiện căn phước đức nơi Bồ-tát Vãng Minh cũng không thể nghĩ bàn. Chúng sinh nương vào công đức ấy đều được hoan hỷ an lạc.

Bấy giờ, Trưởng lão Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bốn vị Bồ-tát này từ đâu đến?

Bốn vị Bồ-tát nói:

–Chúng tôi từ thế giới Phật ở phương dưới đến.

Tôn giả Đại Ca-diếp hỏi:

–Quốc độ ấy tên là gì? Đức Phật nơi quốc độ ấy hiệu là gì?

Bốn vị Bồ-tát đáp:

–Quốc độ tên là Hiện chư bảo trang nghiêm, Đức Phật hiệu là Nhất Bảo Cái, hiện đang giảng nói pháp.

Tôn giả Đại Ca-diếp hỏi:

–Quốc độ Đức Phật ấy cách đây bao xa?

Bốn vị Bồ-tát đáp:

–Đức Phật tự nhiên biết.

Tôn giả Đại Ca-diếp hỏi:

–Các Bồ-tát nay do duyên gì mà đến đây?

Bốn vị Bồ-tát đáp:

–Do ánh sáng của Đồng tử Bồ-tát Vãng Minh chiếu tới cõi ấy, chúng tôi gặp được liền nghe danh hiệu Đức Phật Thích-ca Mâu-ni và danh hiệu Đồng tử Bồ-tát Vãng Minh, nên chúng tôi đến đây để yết kiến Đức Phật Thích-ca Mâu-ni và Bồ-tát Vãng Minh.

Tôn giả Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế giới Hiện chư bảo trang nghiêm của Phật Nhất Bảo Cái cách đây bao xa?

Đức Phật dạy Trưởng lão Đại Ca-diếp:

–Quốc độ ấy cách quốc độ của chư Phật ở đây hơn bảy mươi hai lần số cát sông Hằng.

Tôn giả Đại Ca-diếp thưa:

–Bạch Thế Tôn! Bốn vị Bồ-tát ở quốc độ đó từ khi phát xuất đến cõi này là bao lâu?

Phật dạy:

–Như khoảng một niệm, ở quốc độ ấy biến mất, bỗng nhiên hiện đến đây.

Tôn giả Đại Ca-diếp thưa:

–Thật hiếm có thay, bạch Thế Tôn! Ánh sáng của các vị Bồ-tát tỏa chiếu rất xa, thần thông hiện bày mau chóng, thật là hy hữu. Nay ánh sáng của Bồ-tát Vãng Minh chiếu đi rất xa, nên bốn vị Bồ-tát ấy xuất phát đến đây mới có thể nhanh như vậy.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật dạy:

–Này Ca-diếp! Như lời ông nói. Diệu lực thần thông của Đại Bồ-tát phát đi nhanh chóng không thể nghĩ bàn, tất cả hàng Thanh văn, Bích-chi-phật... đều không thể sánh kịp.

Bấy giờ, Trưởng lão Đại Ca-diếp hỏi Bồ-tát Vông Minh:

–Thưa thiện nam! Bồ-tát hiện bày ánh sáng chiếu soi đại hội này đều tạo nên màu vàng ròng là do nhân duyên gì?

Đáp:

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Tôn giả nên hỏi Đức Thế Tôn, Đức Thế Tôn sẽ vì Tôn giả mà giải thích.

Tôn giả Đại Ca-diếp đem việc này bạch Phật.

Phật dạy:

–Này Ca-diếp! Lúc Đồng tử Bồ-tát Vông Minh thành Phật, thì đại chúng trong hội ấy đồng một màu vàng ròng và ai cũng ưa thích Nhất thiết trí. Quốc độ của Phật ấy cho đến không có tên gọi về Thanh văn, Bích-chi-phật, chỉ có chúng Đại Bồ-tát thanh tịnh.

Trưởng lão Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát sinh vào cõi đó đều có sự hiểu biết như Phật chăng?

Phật dạy:

–Này Đại Ca-diếp! Như lời ông nói, Bồ-tát sinh vào cõi đó đều đạt được sự hiểu biết như Phật.

Lúc đó, trong chúng hội bốn vạn bốn ngàn người nghe xong đều phát tâm cầu đạt đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Sau khi phát tâm họ đều nguyện sinh về quốc độ kia và bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu lúc Bồ-tát Vông Minh thành Phật, chúng con đều sẽ vãng sinh về quốc độ ấy.

Bấy giờ, Trưởng lão Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Vông Minh này khi nào thành tựu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Phật dạy:

–Này Ca-diếp! Ông tự đến hỏi Bồ-tát ấy.

Tôn giả Đại Ca-diếp liền hỏi Bồ-tát Vông Minh:

–Thưa thiện nam! Còn bao nhiêu lâu nữa sẽ đạt được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Bồ-tát Vông Minh đáp:

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Nếu có ai hỏi người huyễn hóa: “Ông còn bao lâu nữa sẽ đạt được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác”, thì người huyễn hóa ấy sẽ trả lời ra sao?

Tôn giả Đại Ca-diếp nói:

–Người huyễn hóa không có tướng quyết định thì ở đâu để trả lời?

Đáp:

–Tất cả các pháp đều cũng như vậy, tức không có tướng quyết định. Vậy tại sao lại hỏi đến lúc nào sẽ đạt được đạo quả Bồ-đề vô thượng?

–Người huyễn hóa lìa khỏi tự tướng, không có sai khác, không có phân biệt, không có chí nguyện, Bồ-tát cũng như vậy sao? Nếu giống như vậy thì sao có thể tạo lợi ích cho vô lượng chúng sinh?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đáp:

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác tức là tánh của tất cả chúng sinh. Tánh của tất cả chúng sinh tức là tánh huyễn. Tánh huyễn tức là tất cả pháp tánh. Ở trong pháp đó tôi chẳng thấy có lợi, chẳng thấy không lợi.

Tôn giả Đại Ca-diếp nói:

–Thưa Thiện nam! Hôm nay lẽ nào Bồ-tát có thể không khiến chúng sinh an trụ ở Bồ-đề?

Đáp:

–Bồ-đề của chư Phật có tướng trụ sao?

Đáp:

–Không có!

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Do vậy tôi không khiến cho chúng sinh trụ ở Bồ-đề, tôi cũng không khiến cho họ trụ ở đạo Thanh văn, Bích-chi-phật.

Tôn giả Đại Ca-diếp nói:

–Thưa Thiện nam! Hôm nay Bồ-tát hướng về đâu?

Đáp:

–Chỗ tôi hướng về đó là “Như”. Như là không có chỗ hướng về, cũng không có chuyển biến. Tất cả các pháp đều trụ ở tướng Như. Do vậy, nên tôi không hướng về, không chuyển đổi.

Tôn giả Đại Ca-diếp nói:

–Nếu tất cả các pháp đều trụ nơi tướng Như, không hướng về, không chuyển đổi thì Bồ-tát làm sao giáo hóa chúng sinh?

Bồ-tát Vông Minh nói:

–Nếu người phát nguyện thì tức là không thể giáo hóa chúng sinh. Nếu người đối với pháp có chuyển biến thì cũng không thể giáo hóa chúng sinh.

Tôn giả Đại Ca-diếp nói:

–Này Thiện nam! Bồ-tát có thể không chuyển đổi sinh tử của chúng sinh trong thế gian sao?

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Tôi hãy còn chẳng được thế gian, huống gì là ở trong thế gian mà chuyển đổi chúng sinh.

Tôn giả Đại Ca-diếp nói:

–Thưa Thiện nam! Bồ-tát không làm cho chúng sinh đạt được Niết-bàn sao?

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Tôi hãy còn chẳng thấy Niết-bàn, huống gì là giáo hóa chúng sinh đạt được Niết-bàn.

Tôn giả Đại Ca-diếp nói:

–Thưa Thiện nam! Như Bồ-tát nói không được thế gian không được Niết-bàn, thì cơ sao các vị Bồ-tát hành trì hạnh Bồ-tát? Vì cứu độ vô lượng chúng sinh nên hành đạo Bồ-đề. Đây không phải là nhằm diệt độ cho chúng sinh đó sao?

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Nếu Bồ-tát thấy nơi thế gian phân biệt với Niết-bàn, lấy tướng chúng sinh mà hành Bồ-đề, thì đấy không nên gọi là Bồ-tát.

Tôn giả Đại Ca-diếp nói:

–Thưa Thiện nam! Bồ-tát nay ở nơi chốn nào để hành?

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Tôi không hành trong thế gian, không hành trong Niết-bàn, lại cũng không hành theo tướng của chúng sinh.

Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Như điều Tôn giả hỏi, nay Bồ-tát hành ở đâu? Như

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hành xứ của người do Phật hóa ra hành ở đâu thì tôi hành ở đó.

Tôn giả Đại Ca-diếp nói:

–Người do Phật hóa ra không có hành xứ.

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Nên biết hành xứ của tất cả chúng sinh cũng theo tướng như thế.

Tôn giả Đại Ca-diếp nói:

–Người do Phật hóa ra không tham, sân, si. Nếu bảo chỗ hành của tất cả chúng sinh, tướng là như vậy, thì tham dục, sân, si của tất cả chúng sinh hướng về đâu?

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Nay tôi hỏi, Tôn giả tùy ý trả lời. Tôn giả nay có tham, sân, si không?

Đáp:

–Không.

Hỏi:

–Vậy tham, sân, si, Tôn giả đã diệt tận sao?

Đáp:

–Không.

Hỏi:

–Nếu Tôn giả không tham, sân, si, cũng không diệt tận thì Tôn giả để tham, sân, si ở chỗ nào?

Đáp:

–Thưa Thiện nam! Người phạm phu từ điên đảo khởi lên vọng tưởng phân biệt sinh ra tham, sân, si. Trong pháp của Hiền thánh khéo biết về thật tánh của điên đảo, nên không khởi vọng tưởng phân biệt. Vì vậy nên không có tham dục, điên đảo, ngu si.

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Ý Tôn giả nghĩ sao? Nếu pháp từ điên đảo khởi thì pháp đó thật hay là hư vọng?

Đáp:

–Thưa Thiện nam! Pháp đó là hư vọng, không phải là chân thật.

Hỏi:

–Nếu pháp không phải là chân thật, có thể khiến cho nó chân thật được chăng?

Đáp:

–Không.

Hỏi:

–Nếu pháp không chân thật, Tôn giả ở trong đó muốn có được tham, sân, si chăng?

Đáp:

–Không.

Hỏi:

–Nếu như vậy thì tham, sân, si ở đâu mà có thể nhiễm chúng sinh?

Đáp:

–Thưa Thiện nam! Nếu là như vậy thì tất cả các pháp từ xưa đến nay, tự tánh xa lìa tướng tham, sân, si.

Bồ-tát Vông Minh nói:

–Thưa Tôn giả Đại Ca-diếp! Cho nên tôi nói, tướng của tất cả các pháp như sự biến hóa của Đức Phật.

Khi giảng nói pháp ấy xong, thì có bốn vạn bốn ngàn Bồ-tát đạt được pháp Nhẫn

nhu thuận.

Bấy giờ, Trưởng lão Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có người nghe được danh hiệu của Bồ-tát Vông Minh thì họ không bị đọa vào ba đường ác. Nếu có ai thấy được tự thân của Bồ-tát Vông Minh nên biết người ấy tất cả ma nghiệp đều không thể làm chướng ngại. Nếu có ai được nghe Bồ-tát Vông Minh thuyết pháp, thì người đó không rơi vào hàng Thanh văn, Bích-chi-phật. Nếu chúng sinh nào nhờ ân dạy bảo của Bồ-tát Vông Minh thì các chúng sinh ấy đối với đại Bồ-đề hoàn toàn không thoái chuyển.

Bạch Thế Tôn! Nguyện xin Ngài nói về căn lành công đức trang nghiêm nơi cõi Phật của Bồ-tát Vông Minh.

Phật dạy:

–Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát Vông Minh đó, tùy theo chỗ du hành nơi các quốc độ của chư Phật hiện trú đều có thể đem lợi ích cho vô lượng chúng sinh.

Này Đại Ca-diếp! Ánh sáng của Bồ-tát Vông Minh phóng ra như vậy, ông có thấy không?

Đáp:

–Dạ, có thấy.

Phật dạy:

–Này Đại Ca-diếp! Số lượng hạt cải đầy khắp trong tam thiên đại thiên thế giới hãy còn có thể đếm được, nhưng ánh sáng của Bồ-tát Vông Minh chiếu đến khiến các chúng sinh phát tâm an trụ nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì không thể tính đếm được.

Này Đại Ca-diếp! Ông nên biết ánh sáng của Bồ-tát Vông Minh phóng ra còn tạo nên vô số lợi ích như thế, huống chi là lợi ích do Bồ-tát ấy giảng nói pháp đem lại. Nay ông hãy lắng nghe, ta sẽ giảng nói một phần nhỏ về căn lành công đức nơi quốc độ của Phật thanh tịnh trang nghiêm.

Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát Vông Minh này trải qua bảy trăm sáu mươi vạn a-tăng-kỳ kiếp sẽ làm Phật hiệu là Phổ Quang Tự Tại Vương Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri, thế giới tên là Tập diệu công đức.

Này Đại Ca-diếp! Khi Đức Phật ấy đi đến cây Bồ-đề thì các loại ma và quyến thuộc của chúng, chư Thiên, dân chúng trong quốc độ ấy đều an định nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Đại Ca-diếp! Mặt đất nơi quốc độ ấy bằng phẳng như bàn tay, mềm mịn như đất nơi xứ An lạc Ca-lăng-già được trang nghiêm bằng các thứ ngọc quý. Thế giới ấy không có tên gọi của ba đường ác, cũng không có tám nạn. Quốc độ của Phật ấy không có cao, thấp, không có các thứ sành, sỏi, gai nhọn, đất đá bần... vô số các loại hoa sen báu vi diệu làm tăng vẻ trang nghiêm cho cảnh giới. Những hoa sen đó đều là ngọc báu phát ra mùi hương thơm thượng diệu.

Này Đại Ca-diếp! Thế giới của Đức Phật ấy rất là rộng lớn, có những công đức thù thắng hội tụ như thế. Đức Như Lai Phổ Quang Tự Tại Vương có vô lượng những vị Bồ-tát tăng, khéo tu tập vô lượng pháp môn đều được thần thông tự tại vô lượng, dùng ánh sáng trang nghiêm tự thân, tất cả đều chứng được Đà-la-ni, Tam-muội thù thắng, biện tài vô ngại, khéo thuyết giảng pháp. Thần lực về ánh sáng của các vị Bồ-tát ấy không đâu là không thông đạt đều được các loại thần thông, biện tài vô úy có đủ khả năng hàng phục các loại ma oán, luôn dốc sức tu tập niệm tuệ, phát sinh hổ thẹn, hành

trì trí tuệ tối thượng và các công đức thù thắng.

Này Đại Ca-diếp! Quốc độ của Đức Phật ấy không có tên gọi người nữ, các vị Bồ-tát ở cõi đó đều là hóa sinh, ngồi kiết già trong hoa sen báu, thức ăn là niemi an vui trong thiên đình. Các vật cần dùng như nơi chốn kinh hành, nhà cửa, giường chiếu, vườn rừng, ao tắm... nếu khởi tâm nghĩ đến liền xuất hiện ngay.

Này Đại Ca-diếp! Đức Như Lai Phổ Quang Tự Tại Vương đó không dùng văn tự để thuyết pháp, chỉ phóng ra ánh sáng đến các vị Bồ-tát, tức họ liền đạt được pháp Nhãn vô sinh. Ánh sáng ấy lại soi chiếu khắp mười phương, thông suốt vô ngại, khiến các chúng sinh đều được xa lìa mọi thứ phiền não.

Lại nữa, ánh sáng ấy thường phát ra biến hóa loại pháp âm tịnh diệu. Những gì là ba mươi hai loại?

1. Tất cả các pháp là Không vì lìa các tướng thanh tịnh.
 2. Tất cả các pháp là Vô tướng vì lìa mọi sự phân biệt và đối tượng được phân biệt.
 3. Tất cả các pháp là Vô nguyện vì ra khỏi ba cõi.
 4. Tất cả các pháp là lìa dục vì tự tánh tịch diệt.
 5. Tất cả các pháp là lìa sân vì không có ngăn ngại.
 6. Tất cả các pháp là lìa si vì không có tối tăm.
 7. Tất cả các pháp không từ đâu đến vì vốn không sinh.
 8. Tất cả các pháp không đi về đâu vì không có chỗ đến.
 9. Tất cả các pháp là không trụ vì không chỗ nương tựa.
 10. Tất cả các pháp vượt xa ba đời vì quá khứ, vị lai và hiện tại không có sở hữu.
 11. Tất cả các pháp là không khác vì tánh ấy là một.
 12. Tất cả các pháp là không sinh vì xa lìa nghiệp báo.
 13. Tất cả các pháp là không nghiệp báo vì không thấy có nhân.
 14. Tất cả các pháp là không phải tạo tác vì không thể tạo tác.
 15. Tất cả các pháp không có tên gọi vì không thể đặt tên.
 16. Tất cả các pháp là không phát khởi vì không sinh không diệt.
 17. Tất cả các pháp là không thật vì vốn không phát khởi.
 18. Tất cả các pháp là thật vì vào một cửa đạo bình đẳng.
 19. Tất cả các pháp là không chúng sinh vì không thấy có chúng sinh.
 20. Tất cả các pháp là vô ngã vì được thâm tóm nơi Đệ nhất nghĩa đế.
 21. Tất cả các pháp là ẩn mật, sâu kín vì không có đối tượng được nhận biết.
 22. Tất cả các pháp là xả vì xa lìa yêu, ghét.
 23. Tất cả các pháp là lìa phiền não vì không có nắm giữ.
 24. Tất cả các pháp là không phiền não vì tự tánh không nhiễm.
 25. Tất cả các pháp là một tướng vì thật tế bình đẳng.
 26. Tất cả các pháp là lìa tướng vì thường tịnh định.
 27. Tất cả các pháp là an trụ nơi thật tế vì tánh nó không hoại.
 28. Tất cả các pháp là đúng như tướng vì vốn không hoại.
 29. Tất cả các pháp đều nhập vào pháp tánh vì hội cùng khắp.
 30. Tất cả các pháp là không duyên vì các duyên không hợp.
 31. Tất cả các pháp là nhiều duyên sinh vì bình đẳng đầy đủ.
 32. Tất cả các pháp là Bồ-đề vì thấy đúng như thật.
- Tất cả các pháp là Niết-bàn vì không thành tựu.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Đại Ca-diếp! Ánh sáng của Đức Như Lai Phổ Quang Tự Tại Vương thường phát ra ba mươi hai pháp âm tịnh diệu như vậy.

Này Đại Ca-diếp! Nếu có chúng sinh nào sinh vào quốc độ ấy thì nên biết người đó có thể làm việc của Phật.

Này Đại Ca-diếp! Đức Phật ấy thọ mạng vô lượng.

Này Đại Ca-diếp! Quốc độ của Đức Phật ấy không có việc ma để có thể làm trở ngại các Bồ-tát.

Trưởng lão Đại Ca-diếp bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có người muốn đạt được quốc độ của Phật thanh tịnh thì nên chọn lấy việc tu căn lành công đức trang nghiêm nơi Phật độ thanh tịnh như Bồ-tát Vông Minh.

Phật dạy:

–Này Đại Ca-diếp! Bồ-tát Vông Minh đã ở chỗ của vô lượng trăm ngàn vạn ức na-do-tha các Đức Như Lai, phát nguyện thanh tịnh, tu hành công đức trang nghiêm đầy đủ, nên được cõi Phật thanh tịnh như thế. Do vậy, này Tôn giả Đại Ca-diếp! Nếu thiện nam, thiện nữ nào muốn đạt được quốc độ Phật thanh tịnh như vậy thì nên tu học theo hạnh nguyện của Bồ-tát Vông Minh.

Bấy giờ, Phạm thiên Thắng Tư Duy nói với Bồ-tát Vông Minh:

–Bồ-tát đã được Đức Phật thọ ký?

Bồ-tát Vông Minh nói:

–Thưa Phạm thiên! Tất cả chúng sinh đều được Đức Như Lai thọ ký.

Hỏi:

–Vì sự việc gì mà được thọ ký?

Đáp:

–Tùy theo nghiệp thọ quả báo nên được thọ ký.

Hỏi:

–Bồ-tát tạo nghiệp gì mà được thọ ký?

Bồ-tát hỏi ngược lại:

–Thưa Phạm thiên! Nếu nghiệp không phải thân làm, không phải miệng nói, không phải ý tạo thì nghiệp ấy có thể hiển bày không?

Phạm thiên đáp:

–Không thể hiển bày được.

Hỏi:

–Thưa Phạm thiên! Vì sao Nhân giả nói như vậy? Thưa Phạm thiên! Có Bồ-tát tu hành mà có thể chấp tướng sao?

Đáp:

–Không, vì Bồ-đề không phải là các hành tướng.

Hỏi:

–Thưa Phạm thiên! Bồ-đề là tướng khởi tác chăng?

Đáp:

–Không, vì Bồ-đề là vô vi, không phải là tướng khởi tác.

Hỏi:

–Thưa Phạm thiên! Có thể dùng tướng khởi tác để đạt được Bồ-đề vô vi không?

Đáp:

–Không!

Bồ-tát Vãng Minh nói:

–Thưa Phạm thiên! Do vậy nên biết, dựa vào nghĩa này thì ý ở chỗ nào? Không nghiệp, không nghiệp quả, không tạo tác, không hành động, là Bồ-đề. Nếu nói Bồ-đề cũng như vậy, hoặc nói thọ ký cũng như vậy, thì không thể dùng pháp khởi tác mà được thọ ký.

Phạm thiên hỏi:

–Thưa Thiện nam! Bồ-tát không thực hành sáu pháp Ba-la-mật mà sau đó được thọ ký sao?

Đáp:

–Thưa Phạm thiên! Đúng như lời Nhân giả nói. Bồ-tát hành sáu pháp Ba-la-mật mà được thọ ký.

Thưa Phạm thiên! Nếu Bồ-tát xả bỏ tất cả phiền não thì gọi là Bồ thí ba-la-mật. Đối với các pháp không có chỗ phát khởi gọi là Trì giới ba-la-mật. Đối với các pháp không làm tổn thương, gọi là Nhẫn nhục ba-la-mật. Đối với các pháp xa lìa tướng gọi là Tinh tấn ba-la-mật. Đối với các pháp đều không chốn trụ gọi là Thiền định ba-la-mật. Đối với các pháp không hý luận, gọi là Trí tuệ ba-la-mật.

Thưa Phạm thiên! Bồ-tát hành sáu pháp Ba-la-mật như thế là hành ở chỗ nào?

Phạm thiên nói:

–Thưa Thiện nam! Không có hành xứ. Vì sao? Vì hễ có chỗ hành đều là không hành. Nếu hành tức là không hành, nếu không hành tức là hành.

Bồ-tát Vãng Minh nói:

–Thưa Phạm thiên! Vì ý nghĩa này nên biết, không chốn hành là Bồ-đề. Đúng như lời hỏi của Nhân giả. Bồ-tát đã được Đức Phật thọ ký Bồ-đề. Như chân như, pháp tánh được thọ ký, tôi cũng được thọ ký như vậy. Thưa Phạm thiên! Ý vào pháp này nên biết không hành là hạnh Bồ-tát.

Thưa Phạm thiên! Đúng như lời Nhân giả nói. Nhân giả được thọ ký giống như chân như, pháp giới thọ ký, tôi cũng được thọ ký như vậy.

Phạm thiên nói:

–Thưa Thiện nam! Không có chân như, pháp giới thọ ký.

Bồ-tát Vãng Minh nói:

–Thưa Thiện nam! Như vậy, tướng thọ ký giống chân như pháp giới.

Bấy giờ, Phạm thiên Thắng Tư Duy bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát hành trì hạnh gì mà được chư Phật thọ ký đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Nếu Bồ-tát không hành pháp sinh, không hành pháp diệt, không hành pháp thiện, không hành pháp bất thiện, không hành pháp thế gian, không hành pháp xuất thế gian, không hành pháp hữu lậu, không hành pháp vô lậu, không hành pháp có tội, không hành pháp vô tội, không hành pháp hữu vi, không hành pháp vô vi, không hành tu đạo, không hành đoạn trừ, không hành thế gian, không hành Niết-bàn, không hành pháp thấy, không hành pháp nghe, không hành pháp hiểu, không hành pháp biết, không hành thí, không hành xả, không hành giới, không hành phước, không hành nhẫn, không hành thiện, không hành phát, không hành tinh tấn, không hành thiền, không hành Tam-muội, không hành tuệ, không hành hành, không hành tri, không hành đắc...

Này Phạm thiên! Nếu Bồ-tát hành như vậy thì chư Phật sẽ thọ ký đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vì sao?

Này Phạm thiên! Hễ có các chỗ hành thì đều có nơi chốn như vậy, không có nơi chốn hành như vậy là Bồ-đề. Hễ có các hành thì đều là phân biệt, không phân biệt là Bồ-đề. Hễ có các hành thì đều là khởi tác, không khởi tác là Bồ-đề. Hễ có các hành thì đều là hý luận, không hý luận tức là Bồ-đề.

Này Phạm thiên! Dựa nơi nghĩa này nên biết, nếu Bồ-tát vượt qua các chốn hành tức được thọ ký.

Bấy giờ, Phạm thiên Thắng Tư Duy bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ngài nói về thọ ký. Vậy các pháp gì gọi là thọ ký?

Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Lìa khỏi hai tướng của các pháp gọi là thọ ký. Không phân biệt sinh diệt gọi là thọ ký. Lìa khỏi nghiệp tướng của thân, khẩu, ý gọi là thọ ký.

Này Phạm thiên! Ta nhớ về đời quá khứ có một kiếp tên là Thiện kiến. Ở kiếp ấy ta cúng dường bảy mươi hai na-do-tha Đức Phật, nhưng các Đức Như Lai ấy đều không thọ ký cho ta.

Lại qua khỏi kiếp đó, có kiếp tên là Thiện hóa. Ở kiếp ấy, ta cũng cúng dường bảy mươi hai ức Đức Phật, nhưng các Đức Như Lai ấy cũng không thọ ký cho ta.

Lại qua khỏi kiếp đó, có một kiếp tên là Phạm thán. Ở kiếp ấy ta cúng dường tám vạn tám ngàn Đức Phật, nhưng các Đức Như Lai ấy cũng không thọ ký cho ta.

Lại qua khỏi kiếp ấy, có kiếp tên là Vô cữu. Ở kiếp này ta cũng cúng dường ba vạn hai ngàn Đức Phật, nhưng các Đức Như Lai này cũng không thọ ký cho ta.

Lại qua khỏi kiếp đó, có một kiếp tên là Trang nghiêm. Ở kiếp ấy ta cúng dường tám vạn bốn ngàn Đức Phật, đem tất cả vật phẩm cúng dường đầy đủ lên các Đức Phật, nhưng các Đức Như Lai ấy cũng không thọ ký cho ta.

Này Phạm thiên! Ta ở đời quá khứ, đã từng một kiếp và gần một kiếp cúng dường chư Phật, hết lòng cung kính, tôn trọng, tán thán, tịnh tu phạm hạnh, bố thí tất cả, thấy đều trì giới, tu hạnh Đầu-đà, xa lìa sân hận, hành tâm Từ, luôn nhẫn nhục, theo như lời giảng nói mà làm, tinh tấn tu tập, những gì đã nghe đều có thể thọ trì, sống xa lìa một mình, nhập các thiền định, theo những gì đã lãnh hội đem ra đọc tụng, suy nghĩ, thỉnh vấn... nhưng các Đức Như Lai ấy cũng không thọ ký. Vì sao? Vì ta luôn dựa vào văn tự mà thưa hỏi các Đức Phật, vì vậy các Đức Phật không thọ ký. Vì sao? Vì ta luôn nương vào chỗ hành của mình, vì vậy ông nên biết. Nếu các vị Bồ-tát vượt khỏi các hành, tức sẽ được thọ ký.

Này Phạm thiên! Sau đó ta được gặp Phật Nhiên Đăng liền đạt pháp Nhẫn vô sinh. Khi ấy Phật Nhiên Đăng thọ ký cho ta, nói rõ: “Này Thiện nam! Ông vào đời vị lai sẽ thành Phật, hiệu là Thích-ca Mâu-ni Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri. Bấy giờ ta vượt khỏi các hành, gồm đủ sáu pháp Ba-la-mật. Vì sao? Vì Bồ-tát có thể xả bỏ các tướng gọi là Bố thí ba-la-mật. Có thể diệt trừ các đối tượng thọ trì gọi là Trì giới ba-la-mật. Không bị cảnh giới làm thương tổn gọi là Nhẫn nhục ba-la-mật. Xa lìa các chốn hành gọi là Tinh tấn ba-la-mật. Không nhớ nghĩ các pháp gọi là Thiền định ba-la-mật. Có thể nhẫn như tánh vô sinh của các pháp gọi là Trí tuệ ba-la-mật.”

Này Phạm thiên! Ta ở nơi Đức Phật Nhiên Đăng mà hành đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật như vậy.

Này Phạm thiên! Ta từ lúc mới phát tâm Bồ-đề đến nay đã làm bố thí, nhưng đối

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

với việc xả bỏ hình tướng mà bố thí này thì mọi thứ bố thí trước kia so ra trăm phần không bằng một, trăm ngàn phần, trăm ngàn vạn ức phần, cho đến tính toán, thí dụ cũng không thể đạt tới, bằng được.

Này Phạm thiên! Ta từ lúc mới phát tâm đến nay, luôn trì giới hành hạnh Đầu-đà, nhưng đối với giới luôn vắng lặng này trăm phần trì giới trước không bằng một, cho đến dùng toán số thí dụ cũng không thể đạt tới.

Này Phạm thiên! Ta từ khi mới phát tâm đến nay luôn nhu hòa nhẫn nhục, nhưng đối với pháp nhẫn rốt ráo này thì sự nhẫn nhục trước so ra trăm phần không bằng một, cho đến tính toán, thí dụ cũng không thể sánh kịp.

Này Phạm thiên! Ta từ khi mới phát tâm đến nay luôn siêng năng tu hạnh tinh tấn, nhưng đối với hạnh tinh tấn không nắm giữ, không xả bỏ này, thì mọi tinh tấn trước so ra trăm phần không bằng một, cho đến tính toán, thí dụ cũng không thể sánh kịp.

Này Phạm thiên! Ta từ khi mới phát tâm đến nay luôn riêng một xứ thiền định, nhưng đối với thiền định không trụ này thì mọi thiền định trước so ra trăm phần không bằng một, cho đến tính toán, thí dụ cũng không thể sánh kịp.

Này Phạm thiên! Ta từ khi mới phát tâm đến nay trí tuệ luôn suy nghĩ trừ lượng, nhưng đối với trí tuệ không hý luận thì trí tuệ kia so ra trăm phần không bằng một, trăm ngàn phần, trăm ngàn vạn ức phần, cho đến tính toán, thí dụ cũng không thể sánh kịp.

Này Phạm thiên! Vì thế ông nên biết, ta vào thời Đức Phật Nhiên Đăng đã đạt được đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật.

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào gọi là đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật?

Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Nếu không nhớ nghĩ về Bố thí, không y nơi Trì giới, không phân biệt Nhẫn nhục, không chấp thủ Tinh tấn, không trú nơi Thiền định, luôn bất nhị đối với Trí tuệ.

Này Phạm thiên! Đó gọi là đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật.

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Đã đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật rồi thì có thể đầy đủ pháp gì?

Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Đã đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật rồi thì có thể đầy đủ Nhất thiết trí.

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Vì sao đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật rồi thì có thể đầy đủ Nhất thiết trí?

Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Bố thí bình đẳng tức là Nhất thiết trí bình đẳng. Trì giới bình đẳng tức là Nhất thiết trí bình đẳng. Nhẫn nhục bình đẳng tức là Nhất thiết trí bình đẳng. Tinh tấn bình đẳng tức là Nhất thiết trí bình đẳng. Thiền định bình đẳng tức là Nhất thiết trí bình đẳng. Trí tuệ bình đẳng tức là Nhất thiết trí bình đẳng. Do vậy, tất cả các pháp bình đẳng gọi là Nhất thiết trí.

Lại nữa, này Phạm thiên! Đầy đủ tướng Bố thí, tướng Trì giới, tướng Nhẫn nhục, tướng Tinh tấn, tướng Thiền định, tướng Trí tuệ gọi là Nhất thiết trí.

Này Phạm thiên! Vì thế, hễ đầy đủ sáu pháp Ba-la-mật thì có thể đầy đủ Nhất thiết trí.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phạm thiên thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là đầy đủ Nhất thiết trí?

Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Nếu mắt không nhìn thấy sắc, cho đến ý không biết về pháp.

Này Phạm thiên! Nếu quan sát sáu nhập trong ngoài như vậy thì gọi là đầy đủ Nhất thiết trí.

Này Phạm thiên! Do đó, đầy đủ Nhất thiết trí là không chấp trước nơi mắt, cho đến không chấp trước nơi ý. Vì ý nghĩa này nên gọi trí của Như Lai là trí Nhất thiết trí không chướng ngại.

Này Phạm thiên! Nhất thiết trí đối với các pháp không có đối tượng thọ nhận. Vì sao? Vì Nhất thiết trí không phải là pháp khí thọ nhận.

Này Phạm thiên! Nói không phải là pháp khí, ở đây gọi là không vật mà có thể thọ nhận đầy đủ. Nói không vật tức gọi là không. Không đồng với hư không, gọi là Nhất thiết trí. Vì ý nghĩa này nên không thể thọ nhận pháp.

Này Phạm thiên! Ví như tất cả chỗ tạo tác đều nương nơi hư không mà hư không ấy không nương vào đâu. Do vậy trí Nhất thiết trí đều từ Nhất thiết trí phát sinh, nhưng Nhất thiết trí không nương vào đâu cả.

Phạm thiên Thắng Tư Duy bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nói Nhất thiết trí thì Nhất thiết trí ấy là gì? Vì nghĩa gì mà gọi là Nhất thiết trí?

Phật dạy:

–Này Phạm thiên! Tất cả các hành nơi trí Nhất thiết trí kia nhận biết đó là hàng Thanh văn, Bích-chi-phật và tất cả thế gian. Vì ý nghĩa đó, nên gọi là Nhất thiết trí.

Các trí bình đẳng có nẻo hành: Biết các tâm, biết các hành, biết các tâm Từ bi, biết các sở học, biết các sự phát khởi tu hành, gọi là Nhất thiết trí.

Có thể xa lìa các tướng, có thể phá bỏ tất cả tri giác, gọi là Nhất thiết trí.

Biết như thật cái gì đáng nói, cái gì không đáng nói, gọi là Nhất thiết trí.

Biết như thật về tâm hành của tất cả chúng sinh, gọi là Nhất thiết trí.

Biết như thật về tất cả trí chứng đắc, gọi là Nhất thiết trí.

Biết như thật về trí Vô học, trí của Thanh văn, trí của Bích-chi-phật, biết như thật về tất cả các loại trí đều từ trong Nhất thiết trí phát sinh ra. Do nghĩa đó nên gọi là Nhất thiết trí.

Biết như thật về chánh hạnh đều từ Nhất thiết trí phát sinh ra, nên gọi là Nhất thiết trí.

Biết như thật tất cả các thứ thuốc, gọi là Nhất thiết trí.

Có thể khiến tất cả đều dứt bệnh, gọi là Nhất thiết trí.

Có thể xa lìa tất cả sự trói buộc nên gọi là Nhất thiết trí.

Có thể diệt trừ tất cả tập khí phiền não, nên gọi là Nhất thiết trí.

Vì thường ở nơi tất cả định nên gọi là Nhất thiết trí.

Vì không chướng ngại đối với tất cả pháp nên gọi là Nhất thiết trí.

Vì từ Nhất thiết trí sinh ra tất cả trí tuệ thế gian và xuất thế gian nên gọi là Nhất thiết trí.

Vì nhận biết tướng phương tiện của tất cả trí tuệ nên gọi là Nhất thiết trí.

Này Phạm thiên! Tất cả các pháp phương tiện đều từ pháp này phát sinh ra, nên gọi là Nhất thiết trí.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, Phạm thiên Thắng Tư Duy bạch Phật:

–Hy hữu thay, bạch Thế Tôn! Trí tuệ của các Đức Phật, Như Lai là rất thâm diệu, tâm không có đối tượng duyên mà nhận biết hành tướng của tâm, tâm sở của tất cả chúng sinh.

Bạch Thế Tôn! Nhất thiết trí ấy có vô lượng công đức như vậy, thì thiện nam, thiện nữ nào có trí tuệ, nghe lãnh thọ về Nhất thiết trí mà chẳng phát tâm cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

